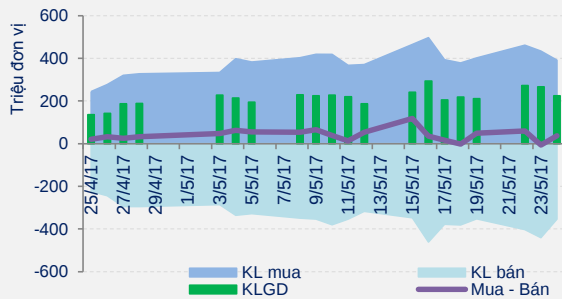
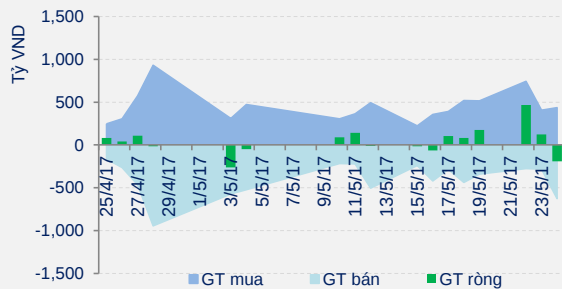


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/5/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	742.74	92.96
% Thay đổi	↑ 0.24%	↑ 1.15%
KLGD (CP)	224,896,338	75,147,138
GTGD (tỷ đồng)	5,095.89	720.66
Tổng cung (CP)	353,806,210	112,392,500
Tổng cầu (CP)	391,477,350	114,648,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	13,141,870	748,649
KL mua (CP)	11,033,810	2,951,900
GTmua (tỷ đồng)	435.94	35.86
GT bán (tỷ đồng)	627.71	10.47
GT ròng (tỷ đồng)	(191.77)	25.39

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.64%	11.0	2.0	1.5%
Công nghiệp	↓ -1.09%	16.0	4.0	32.4%
Dầu khí	↓ -2.05%	15.5	2.8	2.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.51%	18.4	4.2	2.7%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.80%	14.4	3.0	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.35%	19.2	6.4	10.9%
Ngân hàng	↑ 2.69%	13.9	1.8	12.0%
Nguyên vật liệu	↑ 0.99%	8.5	1.8	12.8%
Tài chính	↓ -0.08%	21.6	2.7	23.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.13%	12.2	2.3	1.1%
VN - Index	↑ 0.24%	15.8	4.1	90.1%
HNX - Index	↑ 1.15%	11.2	1.6	9.9%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có sự hồi phục khá tốt về chiều sau khi đã giảm điểm xuống sắc đỏ để kiểm tra các ngưỡng kháng cự dưới. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,81 điểm (+0,24%) lên 742,74 điểm; HNX-Index tăng 1,07 điểm (+1,16%) lên 92,96 điểm. Đáng chú ý, VN30 tăng 9,66 điểm (+1,36%) lên 718,28 điểm, đây là mức điểm cao nhất của chỉ số này từ khi ra mắt đầu năm 2012. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục duy trì ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 5.866 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 300 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 628 tỷ đồng. SHB kết phiên tăng 20 đồng (+2,9%) lên mức giá 7.000 đồng, khớp lệnh lớn nhất thị trường với hơn 22 triệu cổ phiếu. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay là tích cực với 282 mã tăng giá, 120 mã tham chiếu, 224 mã giảm giá. Cổ phiếu ngành ngân hàng là động lực chính giúp thị trường tăng điểm trong phiên hôm nay, với hàng loạt mã tăng mạnh như BID (+3,8%), STB (+1,2%), CTG (+2,9%), VCB (+1,5%), EIB (+1,3%), SHB (+2,9%), ACB (+2,9%); thậm chí MBB (+6,8%) tăng trần lên mức giá 18.800 đồng. Cùng với đó, các cổ phiếu chứng khoán cũng giao dịch vô cùng tích cực SSI (+3,1%), CTS (+8,2%), HCM (+6,5%), MBS (+3,5%); đặc biệt SHS (+9,4%) tăng trần lên mức giá 11.600 đồng. Ngoài ra, các nhóm cổ phiếu bất động sản - xây dựng, dược phẩm, cao su cũng có phiên giao dịch sôi động với phần lớn các mã kết phiên ở sắc xanh. Ở chiều ngược lại, vẫn có một số mã lớn giảm điểm, thu hẹp phần nào mức tăng của thị trường ROS (-5,8%), PLX (-2,6%), SAB (-1,5%), VIC (-0,9%), MSN (-1,4%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index giảm điểm trong phiên sáng để kiểm định lại hỗ trợ gần nhất tương ứng với đường MA5 ngày và bật lên từ đây cho thấy lực cầu bắt đáy dồi dào. Dòng tiền đổ vào thị trường đang rất mạnh. Xu hướng tăng của thị trường tiếp tục được bảo toàn. Chúng tôi cho rằng, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm trong phiên tới để hướng đến thử thách lại ngưỡng kháng cự gần nhất tại 747 điểm (đỉnh phiên 22/5), vùng hỗ trợ của chỉ số được xác định trong khoảng 732-738 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục quan sát thị trường để áp dụng chiến lược mua vào ở hỗ trợ và bán ra ở kháng cự của chỉ số. Nhà đầu tư trung hạn và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu có vị thế tốt và có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh của thị trường để cơ cấu lại danh mục, có thể cân nhắc mua vào với những cổ phiếu cơ bản tốt và triển vọng tích cực trong cả năm 2017.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

24/5/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong phiên sáng, chạm đáy trong phiên tại 737,3 điểm. Cuối phiên sáng trở đi, chỉ số nhích dần lên sắc xanh, đà tăng mạnh dần về chiều, đạt đỉnh trong phiên tại 744,27 điểm. Cuối phiên, áp lực chốt lời gia tăng, khiến mức tăng bị thu hẹp lại. Kết phiên, VN-Index tăng 1,81 điểm (+0,24%) lên 742,74 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: BID tăng 700 đồng, MBB tăng 1.200 đồng, CTG tăng 550 đồng. Ở chiều ngược lại, ROS giảm 7.700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian giao dịch, với đà tăng mạnh dần về chiều, đạt mức đỉnh trong phiên chiều tại 93,36 điểm. Cuối phiên, áp lực bán gia tăng đã thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,82 điểm (-0,88%) xuống 91,9 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 700 đồng, SHB tăng 200 đồng, SHS tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 191,77 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,1 triệu cổ phiếu. ROS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 239 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BMP với 31,1 tỷ đồng tương ứng với 177 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HBC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 34,3 tỷ đồng tương ứng với 550 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 25,39 tỷ đồng tương ứng với 2,2 triệu cổ phiếu. SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,2 tỷ đồng tương ứng với 552 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VND với 4,2 tỷ đồng tương ứng với 238 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DBC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 798 triệu đồng tương ứng với 29 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Hơn 300.000 doanh nghiệp sẽ được giảm hơn 1.900 tỷ đồng thuế thu nhập doanh nghiệp

Nếu Dự thảo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được thông qua, sẽ có khoảng 300.000 doanh nghiệp được hưởng lợi từ quy định giảm thuế thu nhập doanh nghiệp. Tổng số thuế giảm được tính toán vào khoảng hơn 1.900 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trở lại sau phiên giảm hôm qua. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 732-738 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 747 điểm (đỉnh phiên 22/5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 721-725 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 689 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch kế tiếp, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm để tiếp tục tiến tới ngưỡng kháng cự gần nhất tại 747 điểm, hỗ trợ gần nhất của chỉ số là ngưỡng 740 điểm và xa hơn là vùng hỗ trợ 732-738 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục mạnh trở lại sau phiên giảm khá mạnh hôm qua. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 91,6-92,2 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 93,8 điểm (đỉnh phiên 22/5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 90-90,5 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 84,8 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch kế tiếp, HNX-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm để hướng tới mốc kháng cự tiếp theo tại 93,8 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 91,6-92,2 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,36 - 36,44 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 110.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Ngày 24/5 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.375, không đổi so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 5,6 USD/ounce tương ứng 0,45% xuống 1.249,9 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

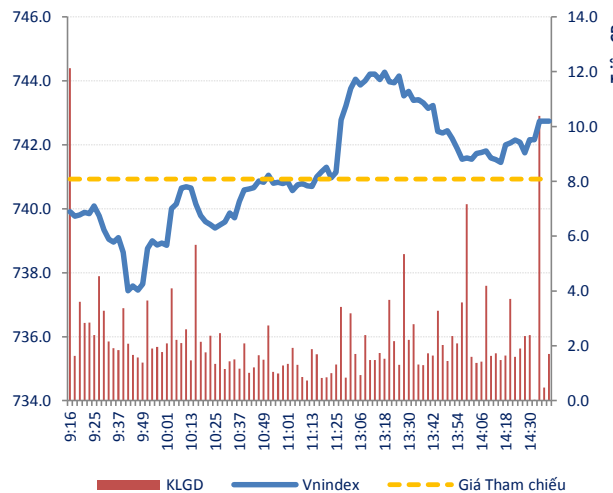
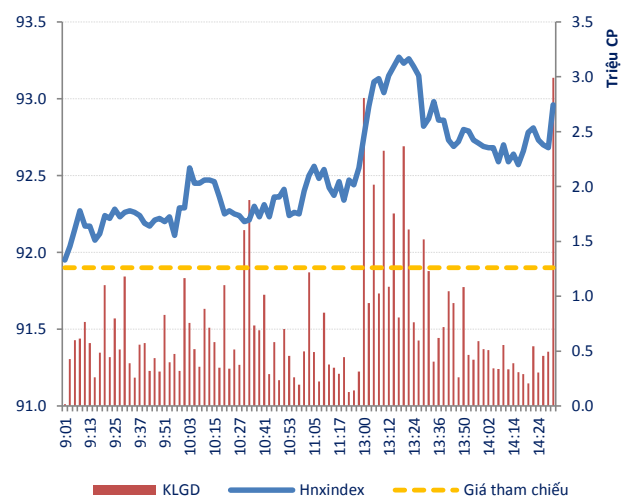
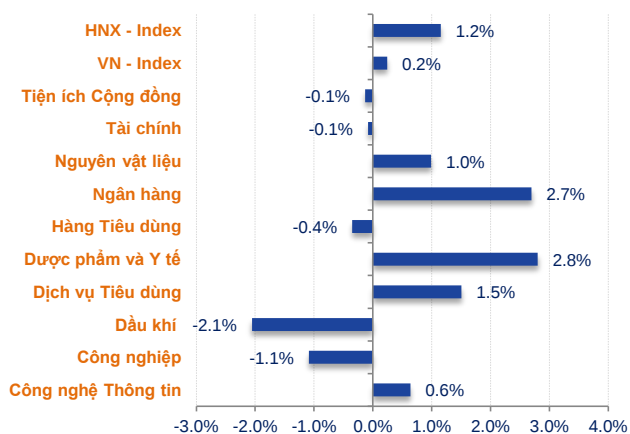
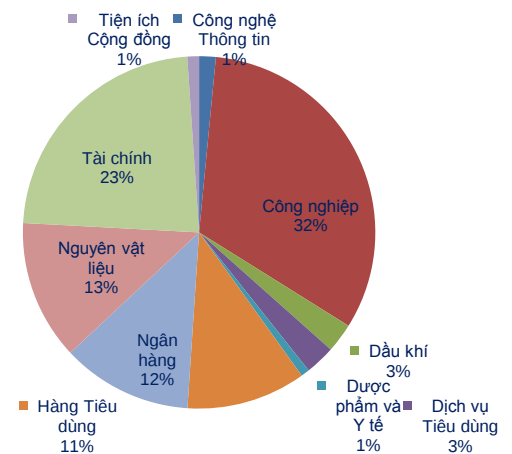
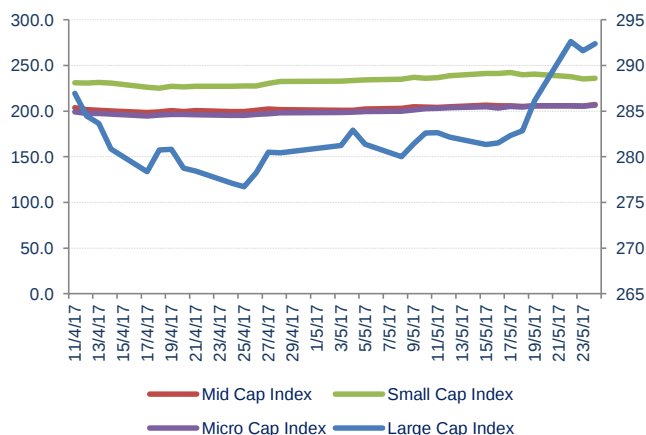
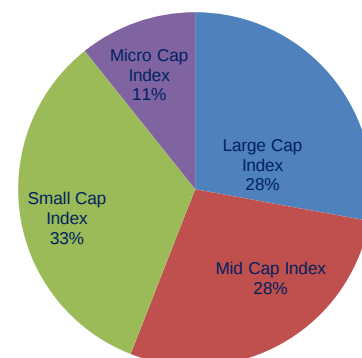
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,05 điểm tương ứng 0,05% lên 97,33 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1176 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2973 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,97 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,33 USD tương ứng 0,61% lên 54,48 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,27 USD tương ứng 0,52% lên 51,74 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 23/5, chỉ số Dow Jones tăng 43,08 điểm tương ứng 0,21% lên 20.937,91 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 5,09 điểm tương ứng 0,08% lên 6.138,71 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,4 điểm tương ứng 0,18% lên 2.398,42 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BID	990,970	ROS	1,918,520
2	HPG	625,260	DCM	628,170
3	HBC	550,350	VIC	583,640
4	PC1	298,000	PVD	401,400
5	PHR	294,880	KBC	344,700

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	551,500	TIG	67,650
2	SHB	484,000	S99	54,435
3	VND	237,800	DBC	28,917
4	HUT	221,400	MAC	20,570
5	KVC	210,300	PVG	10,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	3.52	3.54	↑ 0.57%	19,771,360
ITA	3.57	3.54	↓ -0.84%	14,008,600
FLC	7.25	7.35	↑ 1.38%	12,286,350
BID	18.55	19.25	↑ 3.77%	9,620,910
SSI	25.40	26.20	↑ 3.15%	6,913,520

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.80	7.00	↑ 2.94%	22,019,339
SHS	10.60	11.60	↑ 9.43%	4,202,270
VIX	6.50	6.60	↑ 1.54%	3,510,400
KVC	2.80	2.80	→ 0.00%	3,000,975
KLF	2.40	2.50	↑ 4.17%	2,946,283

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMX	3.59	3.84	0.25	↑ 6.96%
FUCVREIT	17.95	19.20	1.25	↑ 6.96%
TDW	24.40	26.10	1.70	↑ 6.97%
COM	72.00	77.00	5.00	↑ 6.94%
AAA	30.30	32.40	2.10	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BXH	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
KSK	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
DHT	61.40	67.50	6.10	↑ 9.93%
SGC	50.70	55.70	5.00	↑ 9.86%
CTC	4.10	4.50	0.40	↑ 9.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SC5	35.00	32.55	-2.45	↓ -7.00%
MDG	11.50	10.70	-0.80	↓ -6.96%
KAC	16.00	14.90	-1.10	↓ -6.88%
SAV	11.00	10.30	-0.70	↓ -6.36%
ROS	133.70	126.00	-7.70	↓ -5.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TV3	55.00	49.50	-5.50	↓ -10.00%
DNC	30.00	27.00	-3.00	↓ -10.00%
DPC	17.60	16.00	-1.60	↓ -9.09%
SCL	4.40	4.00	-0.40	↓ -9.09%
AME	4.50	4.10	-0.40	↓ -8.89%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	19,771,360	2.0%	190	18.5	0.4
ITA	14,008,600	3250.0%	65	55.1	0.3
FLC	12,286,350	12.7%	1,715	4.2	0.5
BID	9,620,910	14.5%	1,850	10.0	1.4
SSI	6,913,520	13.7%	2,131	11.9	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	22,019,339	7.4%	888	7.7	0.6
SHS	4,202,270	10.8%	1,196	8.9	0.9
VIX	3,510,400	6.1%	689	9.4	0.6
KVC	3,000,975	3.6%	386	7.3	0.3
KLF	2,946,283	1.0%	104	23.2	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CMX	↑ 7.0%	-99.8%	(3,651)	-	1.6
UCVREI	↑ 7.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
TDW	↑ 7.0%	14.7%	2,352	10.4	1.5
COM	↑ 6.9%	27.1%	8,362	8.6	2.3
AAA	↑ 6.9%	19.0%	3,395	8.9	1.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BXH	↑ 10.0%	15.7%	2,986	5.0	0.8
KSK	↑ 10.0%	0.3%	26	37.8	0.1
DHT	↑ 9.9%	29.6%	4,519	13.6	2.2
SGC	↑ 9.9%	29.7%	4,556	11.1	3.3
CTC	↑ 9.8%	-0.3%	(31)	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	990,970	14.5%	1,850	10.0	1.4
HPG	625,260	39.1%	5,944	4.9	1.1
HBC	550,350	43.0%	7,430	8.3	3.4
PC1	298,000	13.2%	3,646	11.5	1.6
PHR	294,880	13.6%	3,972	7.7	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	551,500	10.8%	1,196	8.9	0.9
SHB	484,000	7.4%	888	7.7	0.6
VND	237,800	19.0%	2,543	7.5	1.3
HUT	221,400	18.1%	2,529	4.9	0.9
KVC	210,300	3.6%	386	7.3	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	219,878	44.5%	6,991	21.7	8.9
VCB	133,837	14.7%	2,000	18.6	2.7
SAB	124,409	34.0%	7,255	26.7	9.9
GAS	109,826	18.9%	4,115	13.9	2.7
VIC	107,750	3.9%	641	63.8	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	24,155	10.7%	1,514	16.2	1.7
VCS	9,684	50.6%	12,032	13.4	6.0
VCG	7,862	6.8%	1,129	15.8	1.3
SHB	7,611	7.4%	888	7.7	0.6
PVS	7,594	8.1%	2,150	7.9	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	5.57	1.3%	141	113.3	1.3
HNG	4.24	-9.7%	(1,284)	-	0.8
HAG	3.84	-6.3%	(1,366)	-	0.5
HQC	3.54	2.0%	190	18.5	0.4
NVT	3.47	0.7%	69	59.3	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CVT	2.95	43.6%	5,684	6.8	1.8
SGH	2.70	9.0%	1,265	17.4	1.9
KHL	2.68	-41.1%	(3,334)	-	0.1
L44	2.67	17.5%	1,377	1.5	0.2
VIE	2.66	-25.2%	(1,782)	-	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
